

XÉT NGHIỆM CƠ BẢN DẠNG 1

Câu 1 : Tụ quang trong kính hiển vi:

- A. Hội tụ ánh sáng lên vật định soi
- C. A, B đúng

- B. Tụ quang có 1 bộ phận lá chắn sáng
- D. A, B sai

Câu 2 : Khi nhuộm hạt biến sắc, chúng ta sử dụng thuốc nhuộm nào sau đây?

- A. Methylen blue alkalın
- C. Crystal violet

- B. Methylen blue
- D. Safranin

Câu 3 : Đơn vị nồng độ dùng trong phòng xét nghiệm:

Có thể biểu thị mol/kg, mmol/kg

- C. Nồng độ khối lượng biểu thị bằng g/dl

- B. Có thể dùng $\mu\text{mol/kg}$
- D. A, B, C đúng

Câu 4 : Ống hút Sahli dùng để:

- A. Lấy máu tĩnh mạch
- C. Lấy đờm

- B. Lấy máu động mạch
- D. Dùng trong huyết học

Câu 5 : Nén lọc sã beclãng thường làm bằng:

- A. Bột sứ
- C. A, B đúng

- B. Bột gạo
- D. A, B sai

Câu 6 : Loại nào sau đây gọi là cách làm phương pháp Tyndal:

- A. Đun sôi
- C. Hấp cách thủy

- B. Sấy khô
- D. A, B đúng

Câu 7 : Dụng cụ thủy tinh dùng để đo thể tích chính xác khi định lượng một dung dịch:

- A. Ống đong
- C. Ống hút

- B. Bình định mức
- D. Burret

Câu 8 : Cách viết tiếp đầu ngữ nào sau đây đúng:

- A. Kilo-ohm
- C. Megaampe

- B. Femto - Kelvin
- D. Milli micromet

Câu 9 : Loại nước thường dùng để pha hóa chất hoặc thuốc nhuộm làm cho tế bào bắt màu đặc trưng:

- A. Nước cất
- C. Nước khử chất khoáng

- B. Nước thường
- D. Nước đệm

Câu 10 : Đơn vị cơ sở của nhiệt độ nhiệt động học trong hệ thống SI là:

- A. Kelvin
- C. A, B đúng

- B. Celsius
- D. A, B sai

Câu 11 : Hấp ướt có đặc điểm:

- A. Khác phục các trở ngại các phương pháp khác:
- C. A, B đúng

- B. Áp dụng cho các dụng cụ, môi trường, đồ vải
- D. A, B sai

Câu 12 : Thời gian hấp ướt dụng cụ bẩn:

- A. 10 phút
- C. 20 phút

- B. 60 phút
- D. 30 phút

Câu 13 : Những yếu tố cần làm đối với kính hiển vi:

- A. Phủ kính hiển vi bằng mảnh ni lông hay mảnh vải khi không sử dụng
- C. Bảo vệ thấu kính và lăng kính khỏi bị nấm mốc trong thời kì nóng ẩm
- B. Bảo vệ kính hiển vi tránh bụi trong thời kì khô nóng
- D. A, B, C đúng

Câu 14 : Kiểm tra nước thường bằng:

- A. Phương pháp cảm quan
- C. A, B đúng

- B. Thử các tính chất hóa học
- D. A, B sai

Câu 15 : Ống hút có chữ gì phải thổi sau khi sử dụng:

- A. TC
- C. EX

- B. TD
- D. Blowoat

Câu 16 : Nước khử chất khoáng đạt tiêu chuẩn khi:

- A. Điện trở của nước khử chất khoáng cao hơn 2 Megaôm
- C. A, B đúng

- B. Lượng pH nguồn nước chảy ra và chảy vào bằng nhau
- D. A, B sai

Câu 17 : Loại gạch tốt nhất nên dùng lót nền phòng xét nghiệm:

- A. Gạch men
- B. Gạch tàu
- C. Gạch thẻ
- D. A, B, C đúng

Câu 18 : Cửa sổ ánh sáng rất khó dùng cho vật kính:

- A. 8x
- B. 40x
- C. 100x
- D. 10x

Câu 19 : Đơn vị cơ sở của thời gian trong hệ thống SI:

- A. Giờ
- B. Phút
- C. Giây
- D. A, B, C đúng

Câu 20 : Tiếp đầu ngữ trong hệ thống SI micro (μ) tương ứng:

- A. 10^{-2}
- B. 10^{-8}
- C. 10^{-6}
- D. 10^{-4}

Câu 21 : LKC (Lkcs) là chữ viết tắt của:

- A. Bệnh nhân
- B. Hồng cầu
- C. Huyết tương
- D. Bạch cầu

Câu 22 : Khoảng cách 15,98 mm giữa vật kính với mặt phẳng thì đó là vật kính:

- A. 100x
- B. 40x
- C. 10x
- D. 8x

Câu 23 : Nước đệm:

- A. Là nước giữ cho pH trung tính
- B. Được kiểm tra bằng giấy chỉ thị màu
- C. A, B đúng
- D. A, B sai

Câu 24 : Vi khuẩn Gram âm sẽ có màu gì sau khi được nhuộm Gram?

- A. Đỏ
- B. Vàng
- C. Tím
- D. Đen

Câu 25 : Đơn vị dẫn xuất có đặc điểm:

- A. Tên đơn vị phải được viết in hoa
- B. Không dùng trong y học
- C. A, B đúng
- D. A, B sai

Câu 26 : DU là chữ viết tắt của:

- A. Nước tiểu
- B. Nước tiểu 24 giờ
- C. A, B đúng
- D. A, B sai

Câu 27 : Rửa bình chứa mới đúng cách, NGOẠI TRỪ:

- A. Sấy khô
- B. Ngâm dụng cụ vào dung dịch HCl 2% trong 24 giờ
- C. Rửa 1 lần bằng nước cất hoặc nước khử khoáng
- D. Rửa 1 lần bằng nước thường

Câu 28 : Rửa bình chứa bẩn đúng cách, NGOẠI TRỪ:

- A. Sấy khô ở nhiệt độ 60°C
- B. Ngâm trong dung dịch kiềm 2- 3 giờ
- C. Rửa 2 lần bằng nước thường
- D. Không cần rửa lại bằng nước cất hoặc nước khử khoáng

Câu 29 : Vi khuẩn Gram âm có thể thành vi khuẩn Gram dương, do nguyên nhân nào sau đây?

- A. Phết nhuộm được cố định khi chưa khô
- B. Phết nhuộm quá dày, vi khuẩn phân tán không đều, tập trung quá nhiều ở 1 chỗ
- C. Thời gian tẩy màu quá ít
- D. A, B, C đúng

Câu 30 : Khử khuẩn bằng tia cực tím ở:

- A. Phòng mổ
- B. Tủ cấy
- C. Phòng pha chế thuốc
- D. A, B, C đúng

Câu 31 : Khi soi kính, màng chắn sáng ở tụ quang nên mở rộng tối thiểu:

- A. 100%
- B. 70 – 80%
- C. 10 – 20%
- D. 40 – 50%

Câu 32 : Dầu soi để sử dụng với vật kính dầu phải có chỉ số khúc xạ:

- A. 1,25
- B. 1,7
- C. 1,2
- D. 1,3

Câu 33 : Khoảng cách 1,8 mm giữa vật kính với mặt phẳng thì đó là vật kính:

- A. 10x
- B. 40x

- C. 8x
D. 100x
- Câu 34 :** Tính chất của nước cất:
A. Nước có pH=7
B. Dùng pha chế môi trường
C. Có thể dùng > 1 tuần
D. Dùng để tráng dụng cụ đã sấy khô
- Câu 35 :** Ứng dụng của máy ly tâm trong phòng xét nghiệm:
A. Tách các thành phần hữu hình có phân tử lượng khác nhau
B. Tách các thành phần hữu hình có phân tử lượng giống nhau
C. Pha hóa chất
D. Cất nước
- Câu 36 :** Loại cân nào có độ chính xác cao nhất:
A. Cân quang
B. Cân Roberval
C. Cân phân tích
D. A, B đúng
- Câu 37 :** Silicagen là chất hút ẩm và chỉ có tác dụng hút ẩm khi các hạt có màu:
A. Trắng đục
B. Xanh dương thẫm
C. Trắng trong
D. Hồng đỏ
- Câu 38 :** Bảo quản kính hiển vi đúng cách:
A. Lau bằng khăn mềm, mỏng
B. Để kính trong tủ ở nhiệt độ phòng
C. Lau bộ phận quang học riêng
D. Có thể tháo vật kính và thị kính cho vào bình chứa chất chống ẩm
- Câu 39 :** Sau khi sử dụng dầu soi để soi thì lau vật kính dầu bằng:
A. Giấy thấm dầu, sau đó lau lại bằng cồn ether
B. Vải mềm khô
C. Vải mềm thấm nước
D. Vải mềm thấm ít alcohol
- Câu 40 :** Số 10 trong tủ sấy tương ứng với bao nhiêu độ C?
A. 50
B. 80 – 100
C. 180-200
D. A, B, C sai
- Câu 41 :** Cách điều khiển máy ly tâm thế nào là đúng?
A. Tăng tốc từ nhỏ đến lớn
B. Tăng tốc lên xuống tùy ý
C. Tăng tốc ngay từ đầu
D. Không tăng tốc
- Câu 42 :** Cân phân tích có đặc điểm, NGOẠI TRỪ:
A. Cân với 2 đĩa cân treo 2 bên cánh tay đòn bằng nhau
B. Được bảo vệ trong lồng kính
C. Cân khối lượng nhỏ 20- 200g
D. Độ nhạy từ 5- 10mg
- Câu 43 :** Các phép cân thường dùng trong phòng thí nghiệm:
A. Cân đơn
B. Cân kép Lômôxốp
C. Cân kép Boocđa
D. A, B, C đúng
- Câu 44 :** Giá đỡ ống ly tâm thường là số?
A. Chẵn
B. Lẻ
C. Tùy ý
D. A, B, C sai
- Câu 45 :** Tiệt khuẩn các ống hút bằng các chất sau, NGOẠI TRỪ:
A. Formol
B. Nước Javel
C. $K_2Cr_2O_7$
D. Cồn
- Câu 46 :** Để giữ kính hiển vi được tốt:
A. Để kính hiển vi trong phòng có máy điều hòa nhiệt độ
B. Để trong tủ chứa có gắn đèn
C. Giữ hộp kính luôn khô để bảo vệ thấu kính khỏi bị nấm
D. A, B, C đúng
- Câu 47 :** Gương trong kính hiển vi:
A. Gương lõm lấy ánh sáng gần
B. Gương phẳng lấy ánh sáng xa
C. Có hình tròn
D. Thường có 1 mặt
- Câu 48 :** Phương pháp quay ly tâm áp dụng cho các bệnh phẩm:
A. Dịch não tủy
B. Nước tiểu
C. Đờm
D. A, B, C đúng
- Câu 49 :** Có mấy phép cân cơ bản?
A. 2
B. 3

- C. 4
Câu 50 : Các bộ phận sau đây của kính hiển vi cần được lau chùi thường xuyên:
A. Mặt ngoài thị kính nơi ghé mắt vào
B. Mặt trong thị kính
C. Lăng kính trong vật kính đầu
D. Mặt trong vật kính đầu
- D. 5
B. Mặt trong thị kính
D. Mặt trong vật kính đầu
- Câu 51 :** Sử dụng ống nhỏ giọt đúng cách:
A. Cầm ống nhỏ giọt thẳng đứng để đo các giọt
B. Không để bọt khí trong các giọt
C. A, B đúng
D. A, B sai
- Câu 52 :** Chữ viết tắt LCR (sf) có nghĩa:
A. Huyết tương
B. Mao mạch
C. Dịch não tủy
D. Huyết thanh
- Câu 53 :** Điều nào sau đây có thể giúp ta tránh được tai nạn khi sử dụng các dụng cụ trong phòng xét nghiệm?
A. Hóa chất nên để nơi dễ thấy, dễ lấy
B. Khi nhất lộ lên phải cầm thẳng đứng
C. Tay ướt không được cầm lọ acid hay kiềm
D. A, B, C đúng
- Câu 54 :** Loại nước nào có độ tinh khiết cao:
A. Nước thường
B. Nước cất
C. Nước khử chất khoáng
D. A, B đúng
- Câu 55 :** Thị kính nào sau đây của kính hiển vi là thích hợp và thường được sử dụng trong phòng thí nghiệm y học:
A. 50x
B. 10x
C. 5x
D. 7x
- Câu 56 :** Khi đọc kết quả của 1 phết nhuộm Gram, cần đọc các tiêu chuẩn nào sau đây?
A. Hình dạng của vi khuẩn
B. Cách sắp xếp của vi khuẩn
C. Màu Gram của vi khuẩn
D. A, B, C đúng
- Câu 57 :** Lấy máu thỏ ở các vị trí sau:
A. Tĩnh mạch tai
B. Động mạch cổ
C. Tim
D. A, B, C đúng
- Câu 58 :** pH nước đệm phải đạt:
A. 5,2
B. 3,2
C. 4,2
D. 7,2
- Câu 59 :** Vị trí đặt lavabo trong phòng thí nghiệm:
A. Để ở góc nhà
B. Ngay chính giữa phòng
C. Để cạnh máy ly tâm
D. B, C đúng
- Câu 60 :** Cách bảo quản tủ lạnh:
A. Di chuyển tủ lạnh phải ở tư thế thẳng đứng
B. Có thể dùng vật nhọn để lấy đá tủ lạnh
C. Nên kê sát tường
D. Nên cho tất cả mọi thứ vào tủ nếu còn chỗ trống
- Câu 61 :** Tiếp đầu ngữ trong hệ thống SI hecto (h) tương ứng:
A. 10^4
B. 10^2
C. 10^3
D. 10^5
- Câu 62 :** Nhãn màu trắng có nghĩa là gì trong biện pháp phòng ngừa tai nạn phòng xét nghiệm?
A. Chất ăn mòn
B. Chất ít độc
C. Chất dễ cháy
D. Chất dễ oxy hóa
- Câu 63 :** Biện pháp phòng ngừa tai nạn qui định màu sắc các nhãn, nhãn xanh da trời có nghĩa là gì?
A. Chất có hại cho sức khỏe
B. Chất ít độc
C. Chất dễ oxy hóa
D. Chất dễ cháy
- Câu 64 :** Tiệt khuẩn bằng đun sôi đúng cách thì những vi sinh vật nào có thể KHÔNG bị tiêu diệt:
A. Tụ cầu
B. Virus viêm gan
C. Uốn ván
D. B, C đúng
- Câu 65 :** Vi khuẩn Gram dương sẽ có màu gì sau khi được nhuộm Gram?
A. Tím
B. Vàng
C. Hồng
D. Đỏ
- Câu 66 :** Hợp chất hallogen gồm:
A. Cồn iốt
B. Lugol

- C. Gentian
- Câu 67 :** Khử khuẩn bằng nhiệt độ cao:
- A. Phương pháp đốt áp dụng cho các kim loại
- C. Que cấy đốt trên ngọn đèn cồn
- Câu 68 :** Chử viết tắt Pt có nghĩa:
- A. Nước tiểu
- C. Bệnh nhân
- Câu 69 :** Nước dùng để vệ sinh rửa chai lọ trong phòng xét nghiệm:
- A. Nước cất
- C. Nước khử chất khoáng
- Câu 70 :** Tính chất nước thường ở phòng xét nghiệm:
- A. Không màu, không mùi
- C. Được lọc qua hệ thống lọc khi có nhiều sắt
- Câu 71 :** Rửa và bảo quản lam bản, NGOẠI TRỪ:
- A. Ngâm lam dầu trong dung dịch kiềm 1- 2 giờ
- C. Ngâm trong chậu nước thường 30 phút
- Câu 72 :** Ams là chử viết tắt của:
- A. Nồng độ khối lượng
- C. Nồng độ lượng chất
- Câu 73 :** Bộ phận nào sau đây của kính hiển cần được sử dụng hạn chế vì dễ hư hỏng:
- A. Mâm xoay vật kính
- C. Xa trượt
- Câu 74 :** Đa số bệnh phẩm được lấy vào thời điểm:
- A. Buổi sáng
- C. Buổi tối
- Câu 75 :** Silicagen là chất dùng để:
- A. Hút ẩm
- C. Bảo vệ bề mặt thấu kính
- Câu 76 :** Các nguyên nhân có thể gây tai nạn trong phòng xét nghiệm:
- A. Hút phải acid
- C. Dụng cụ có chứa acid
- Câu 77 :** Bộ phận quang học của kính hiển vi là những bộ phận sau đây, NGOẠI TRỪ:
- A. Thị kính
- C. Vật kính
- Câu 78 :** Chử viết tắt Sg có nghĩa:
- A. Nước tiểu
- C. Máu
- Câu 79 :** Ống hút nào có độ chính xác cao nhất:
- A. Ống hút chia độ
- C. Ống hút 2 vạch
- Câu 80 :** Súc vật dùng trong phòng xét nghiệm:
- A. Có vị trí và vai trò rất quan trọng
- C. Dùng để nuôi cấy vi khuẩn
- Câu 81 :** Bảo quản kính hiển vi:
- A. Không được dùng vải mỏng đã lau vật kính đầu để lau thị kính
- C. Không sờ tay vào các thấu kính hoặc để trống lỗ thấu kính
- Câu 82 :** Vật kính nào có cửa sổ ánh sáng lớn, khả năng phân ly nhỏ, có khả năng nhìn hai vật xa nhau:
- A. 40x
- C. 10x
- Câu 83 :** Khoảng cách 4,3 mm giữa vật kính với mặt phẳng thì đó là vật kính:
- D. A, B, C đúng
- B. Phương pháp sấy khô dùng cho các dụng cụ thủy tinh
- D. A, B, C đúng
- B. Động mạch
- D. Mao mạch
- B. Nước thường
- D. Nước đậm
- B. Đảm bảo đạt tiêu chuẩn vệ sinh
- D. A, B, C đúng
- B. Lam dầu phải lau dầu trước khi rửa
- D. Lau khô lam không cần sấy khô
- B. Nồng độ mol
- D. Lượng chất
- B. Ốc vi cấp
- D. Ốc thứ cấp
- B. Buổi trưa
- D. B, C đúng
- B. Chống nấm mốc
- D. Chống côn trùng
- B. Vẩy pipet có acid
- D. A, B, C đúng
- B. Mâm mang vật kính
- D. Lăng kính
- B. Bệnh nhân nhện đói
- D. Phân
- B. Ống hút 1 vạch
- D. A, B đúng
- B. Có thể dùng thỏ, chuột
- D. A, B, C đúng
- B. Không được dùng cồn để lau các mặt sơn của kính hiển vi
- D. A, B, C đúng
- B. 8x
- D. 100x

A. 10x

C. 40x

B. 8x

D. 100x

Câu 84 : Chọn câu SAI về tác dụng nước khử chất khoáng:

A. Pha hóa chất, thuốc thử

C. A, B đúng

B. Pha chế môi trường

D. A, B sai

Câu 85 : Bàn xoay kính hiển vi có bao nhiêu lỗ mang vật kính:

A. 3

C. 4

B. 2

D. 1

Câu 86 : Trang thiết bị máy móc trong phòng xét nghiệm phải có:

A. Lý lịch máy

C. Người sử dụng bảo quản máy

B. Nội qui sử dụng máy

D. A, B, C đúng

Câu 87 : Cách trình bày báo cáo nào sau đây đúng:

A. (Jpt) - Glucoza, substc = 4,9 mmol/l

C. A, B đúng

B. JV - glucoza, ams = 13,8 mmol

D. A, B sai

Câu 88 : Bộ phận cơ học của kính hiển vi là những bộ phận nào sau đây, NGOẠI TRỪ:

A. Mâm kính

C. Đế kính

B. Thị kính

D. Thân kính

Câu 89 : Hộp so màu Lovibond dùng kiểm tra pH:

A. Nước cất

C. Nước khử chất khoáng

B. Nước thường

D. Nước đậm

Câu 90 : Trường hợp nào sau đây khi xử trí phải dùng nước xà phòng 5g% hoặc 2 lòng trắng trứng hòa với nước để uống?

A. Bỏng lưỡi do kiềm

C. Bỏng niêm mạc dạ dày do acid

B. Bỏng miệng do acid

D. A, B, C đúng

Câu 91 : Vật kính dầu là vật kính:

A. Cần phải có dầu soi mới thấy được hình ảnh

C. Có độ phóng đại lớn

B. Chuyên dùng trong xét nghiệm ký sinh trùng sốt rét

D. Có trang bị lò xo nhún

Câu 92 : Cách xử trí khi bỏng mắt do acid trong phòng xét nghiệm?

A. Nhỏ mắt bằng dung dịch xà phòng, NaOH

C. Rửa mắt bằng nước muối

B. Nhỏ mắt bằng dung dịch Natri bicarbonat 2%

D. A, B, C đúng

Câu 93 : Cách đặt ống ly tâm vào máy:

A. Đặt đối xứng

C. Đặt tùy ý

B. Đặt lệch tâm

D. A, B, C đúng

Câu 94 : Các trường hợp cần phải khử khuẩn, NGOẠI TRỪ:

A. Các dụng cụ bẩn

C. Găng tay thường

B. Dụng cụ nuôi cấy vi khuẩn

D. Bơm kim tiêm, ống nghiệm

Câu 95 : Các hóa chất tiêu khuẩn, NGOẠI TRỪ:

A. Cồn

C. Nước cất

B. Formol

D. Hợp chất hallogen

Câu 96 : Kiểm tra chất lượng nước đậm bằng:

A. Acid nitric

C. Bạc nitrat

B. Na₂PO₄ 2%

D. Giấy chỉ thị màu

Câu 97 : Khi thực hiện lấy vi khuẩn từ ống nghiệm môi trường, mở nút ống nghiệm phải nghiêng 1 góc bao nhiêu độ?

A. 45

C. 15

B. 35

D. 25

Câu 98 : Thao tác đốt ống nghiệm thế nào là đúng?

A. Quay miệng ống nghiệm về phía góc phòng

C. Vừa đun vừa lắc

B. Quay miệng ống nghiệm về phía không người

D. B, C đúng

Câu 99 : Vi khuẩn thuộc dòng Mycobacterium sẽ ăn màu gì khi nhuộm bằng phương pháp nhuộm Gram?

A. Màu xanh

B. Không sử dụng phương pháp nhuộm Gram đối với vi khuẩn dòng Mycobacterium

- C. Màu đỏ
D. A, B, C sai
- Câu 100 :** Tiếp đầu ngữ trong hệ thống SI exa (E) tương ứng:
A. 10^9
B. 10^{18}
C. 10^{12}
D. 10^{15}
- Câu 101 :** Khi nói về phương pháp nhuộm Gram, câu nào sau đây sai?
A. Sử dụng các chất sau: Crystal violet, ethanol 95%, safranin, iodine, carbon fuschin
B. Sử dụng các chất sau: Crystal violet, ethanol 95%, safranin, iodine, methylen blue
C. Là phương pháp phân biệt 2 nhóm vi khuẩn Gram dương và Gram âm
D. Là phương pháp quan trọng được sử dụng trong phòng vi sinh
- Câu 102 :** Kiểm tra chất lượng nước khử chất khoáng bằng:
A. Đồng hồ kiểm tra
B. Na_2PO_4 2%
C. KH_2PO_4 2%
D. A, B, C đúng
- Câu 103 :** Khử khuẩn bằng màng lọc là dùng:
A. Màng lọc
B. Đĩa lọc
C. Nến lọc
D. A, B, C đúng
- Câu 104 :** Lọ thủy tinh có nút xoáy là dụng cụ dùng lấy bệnh phẩm:
A. Phân
B. Đờm
C. Máu
D. Nước tiểu
- Câu 105 :** Khi bị tai nạn do nhiễm acid, thường dùng chất gì để sơ cứu trong phòng thí nghiệm?
A. Bazơ
B. Acid
C. Acid và bazơ
D. Trung tính
- Câu 106 :** Kiểm tra chất lượng nước cất bằng:
A. Acid nitric
B. Bạc nitrat 1,7%
C. Đồng sunfat
D. A, B đúng
- Câu 107 :** Kính hiển vi cất nơi ẩm, nóng thường dễ bị:
A. Hư bộ phận cơ học
B. Rỉ sét
C. Nấm mốc
D. A, B, C đúng
- Câu 108 :** Biện pháp phòng ngừa tai nạn trong phòng xét nghiệm, NGOẠI TRỪ:
A. Các hóa chất dễ cháy chỉ để một ít trong phòng xét nghiệm
B. Hóa chất phải có nhãn rõ ràng
C. Mở vòi hơi trước khi đốt đèn
D. Khi đốt ống nghiệm làm phản ứng phải quay miệng ống về phía không có người
- Câu 109 :** Để xét nghiệm tìm trứng giun sán, độ phóng đại nào sau của kính hiển vi là phù hợp:
A. 10x
B. 40x
C. 100x
D. 600x
- Câu 110 :** Để xét nghiệm tìm kí sinh trùng sốt rét, vật kính nào sau đây được sử dụng cho kính hiển vi là phù hợp:
A. 60x
B. 100x
C. 10x
D. 40x
- Câu 111 :** Điều kiện cân tốt:
A. Cân nhạy
B. Cân đúng
C. Cân tin
D. A, B, C đúng
- Câu 112 :** Rửa và bảo quản lam có mỡ, NGOẠI TRỪ:
A. Lau khô bằng gạc
B. Đậy hộp, lắc kỹ
C. Để 10 phút sao đó lấy lam ra
D. Ngâm lam trong dung dịch kiềm
- Câu 113 :** Ống hút có chữ gì không được tráng sau khi dùng:
A. EX
B. TD
C. TC
D. A, B đúng
- Câu 114 :** Hấp ướt trong khoảng thời gian:
A. 10 phút
B. 60 phút
C. 20 phút
D. 30 phút
- Câu 115 :** Đặc điểm hệ thống ánh sáng phòng xét nghiệm:
A. Đảm bảo hệ thống chiếu sáng 1/4 – 1/5
B. Cửa sổ càng rộng càng tốt

- C. Cửa sổ có 1 lớp
Câu 116 : Một bộ nền lọc gồm:
 A. 11 ống
 C. 13 ống
Câu 117 : Trong cấu trúc đơn vị SI:
 A. Đơn vị mol được dùng thông dụng trong ngành y
 C. Đơn vị cơ sở của khối lượng là gram
Câu 118 : Cồn 70°:
 A. Dùng để tiệt khuẩn khi lấy bệnh phẩm để xét nghiệm
 C. A, B đúng
Câu 119 : Nội quy làm việc phòng xét nghiệm, NGOẠI TRỪ:
 A. Tổ chức tẩy uế sau giờ làm việc
 C. Kết quả xét nghiệm phải ghi sổ sách cụ thể
Câu 120 : Tính chất nước khử chất khoáng:
 A. Không tinh khiết bằng nước cất
 C. Dùng tráng dụng cụ lần cuối trước khi sấy khô
Câu 121 : Đơn vị khối lượng theo quy ước quốc tế là khối lượng của lăng trụ bạch kim ở:
 A. Paris
 C. Thụy sỹ
Câu 122 : Dụng cụ dùng để cho acid nitric vào ống nghiệm trong điều chế nước cất:
 A. Cốc có mỏ
 C. Bình đong
Câu 123 : Cân đúng được hiểu là:
 A. Khi đã thăng bằng, cho vào một bên đĩa cân có khối lượng nhẹ thì kim cân bị lệch đi rõ rệt
 C. Là cân có hai cánh tay đòn tuyệt đối bằng nhau
Câu 124 : Tiệt khuẩn bằng đun sôi ở nhiệt độ 100°C trong thời gian:
 A. 10 phút
 C. 20 – 30 phút
Câu 125 : Khi đọc lam nhuộm bằng phương pháp Ziehl Neelsen, vi khuẩn lao sẽ có màu gì?
 A. Vàng
 C. Đỏ
Câu 126 : Khi bông miệng bằng acid, cách xử trí:
 A. Xúc miệng bằng xà phòng 5g%
 C. Có thể rửa bằng nước muối
Câu 127 : Cân Roberval có đặc điểm:
 A. Được bảo vệ trong lồng kính
 C. Hộp có quả cân từ 1 – 200g
Câu 128 : Hấp ướt được duy trì ở nhiệt độ:
 A. 140°C
 C. 120°C
Câu 129 : Kính hiển vi không làm việc, kính được để trong tư thế nghỉ. Chi tiết nào sau đây là tư thế nghỉ của kính?
 A. Nâng hết tụ quang
 C. Hạ hết thân kính
Câu 130 : Vật kính nào là vật kính dầu:
 A. 8x
 C. 100x
Câu 131 : Điều cần lưu ý khi bảo quản cân, NGOẠI TRỪ :
- D. A, B, C đúng
 B. 12 ống
 D. 14 ống
 B. Đơn vị cơ sở của độ dài là cm
 D. A, B, C đúng
 B. Không có tác dụng với nha bào
 D. A, B sai
 B. Bệnh phẩm ghi rõ tên họ bệnh nhân, khoa phòng
 D. Xét nghiệm theo thứ tự các bệnh phẩm trong mọi trường hợp
 B. Nước đã khử được các ion kim loại
 D. A, B, C đúng
 B. Áo
 D. Sevrow
 B. Ống hút
 D. Pipet Pasteur
 B. Khi xô dịch vị trí của vật định cân trên hai đĩa cân, đòn vẫn thăng bằng
 D. A, B, C đúng
 B. 40- 60 phút
 D. ≥ 60 phút
 B. Xanh
 D. A, B, C sai
 B. Rửa sạch miệng bằng hóa chất như NaOH 10%
 D. A, B, C đúng
 B. Độ nhạy từ 0,1 – 0,5mg
 D. Dùng để cân vật lớn
 B. 100°C
 D. 160°C
 B. Xoay bàn xoay vật kính (mâm vật kính) về lỗ mù
 D. Gương quay ra phía trước
 B. 40x
 D. 10x

- A. Khi di chuyển phải tháo đòn cân ra
C. Không cân vật quá nóng hoặc quá lạnh
- Câu 132 :** Hướng tốt nhất khi xây dựng phòng thí nghiệm:
A. Tây
C. Đông
- Câu 133 :** Lau mặt kính dầu, NGOẠI TRỪ:
A. Khăn mềm
C. Lau khô
- Câu 134 :** Khử khuẩn bằng lý học:
A. Dùng phương pháp quay ly tâm
C. Dùng máy phát sóng siêu âm để tiệt trùng
- Câu 135 :** Để bảo quản tốt kính hiển vi:
A. Nhiệt độ bên ngoài tủ kính phải luôn thấp hơn nhiệt độ bên trong tủ chứa kính
C. Để kính trên bàn làm việc và có phủ túi nhựa
- Câu 136 :** Dụng cụ thủy tinh được sấy tiệt trùng đạt yêu cầu gói phải bằng giấy màu:
A. Vàng tươi
C. Đen
- Câu 137 :** Cân được gọi là tốt khi thỏa mãn mấy điều kiện?
A. 3
C. 2
- Câu 138 :** Soi mẫu vật với thị kính 8x và vật kính 10x thì mẫu vật được phóng đại:
A. 8 lần
C. 80 lần
- Câu 139 :** Tráng bình định mức bằng:
A. Nước cất
C. Xylen
- Câu 140 :** Để kính hiển vi được hoạt động tốt, những yếu tố nào sau đây là phù hợp:
A. Quang học phải đủ sáng
C. Sử dụng dầu chuyên dùng, phù hợp cho kính hiển vi
- Câu 141 :** Chất nào hay dùng làm lá cân?
A. Nhôm
C. Gang
- Câu 142 :** Thời gian sử dụng nước cất sau pha chế tối đa:
A. 2 tuần
C. 1 tháng
- Câu 143 :** Khi nói về kỹ thuật cấy phân lập 3 chiều, câu nào sau đây đúng?
A. Tách rời vi khuẩn gây bệnh ra khỏi hỗn tạp vi sinh trong mẫu bệnh phẩm
C. Tăng sinh vi khuẩn trong bệnh phẩm
- Câu 144 :** Dụng cụ y tế nào sau đây có thể tiệt trùng bằng cách sấy khô?
A. Kim loại
C. Ny lon
- B. Lau chùi cân nhẹ nhàng bằng vải mềm
D. Khi cân không cần lót giấy cân vào đĩa cân
- B. Nam
D. Bắc
- B. Khăn thấm Xylen
D. Giấy thấm
- B. Dùng tia cực tím
D. A, B, C đúng
- B. Để kính trong tủ lạnh
D. Để kính ở nhiệt độ phòng
- B. Nâu
D. A, B, C đúng
- B. 1
D. 4
- B. 800 lần
D. 10 lần
- B. Cồn
D. A, B, C đúng
- B. Cơ học được vận chuyển dễ dàng
D. A, B, C đúng
- B. Chì
D. Đồng
- B. 3 ngày
D. 1 tuần
- B. Mỗi lần đổi chiều cấy là làm tăng dần số lượng vi khuẩn và cuối cùng sau khi ủ với điều kiện nuôi cấy thích hợp ta sẽ có những khuẩn vi khuẩn riêng lẻ được tách rời
D. Ưc chế một số vi khuẩn không cần thiết
- B. Chất dẻo
D. Cao su